TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H Đ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: **419** /2020/QĐST-HNGĐ	*H Đ, ngày 10 tháng 7 năm* 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 405/2020/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Phan Thị Thúy H, sinh năm 1980.
- Anh Đào Hải T, sinh năm 1979.

Cùng có HKTT tại: Tập thể học viện B C V T, tổ dân phố 5, phường M L, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh chị tự nguyện kết hôn năm 2004, đăng ký kết hôn tại UBND phường V M, thị xã H Đ, tỉnh H T (nay là UBND phường M L, quận H Đ, thành phố hà Nội). Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Tập thể học viện B C V T, tổ dân phố 5, phường M L, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2011thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình dẫn đến thường xuyên sảy ra cãi vã. Mâu thuẫn đã được bản thân và gia đình hòa giải nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay vợ chồng đã sống ly thân, quá trình ly thân không ai quan tâm đến ai, kinh tế riêng biệt. Xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn với nhau được nữa nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Đào Phan Hoàng M, sinh ngày 20/4/2006 và Đào Phan Minh N, sinh ngày 13/10/2009. Anh chị thỏa thuận chị

H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh T đều thống nhất xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ chung: Chị H và anh T đều thống nhất xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thúy H và anh Đào Hải T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phan Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung là Đào Phan Hoàng M, sinh ngày 20/4/2006 và Đào Phan Minh N, sinh ngày 13/10/2009. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009180 ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại chi cục thi hành án dân sự quận H Đ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H Đ;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiểm